

CÔNG TY CP DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG VÀ  
CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ VŨNG TÀU

Số 05 /BC-VESCO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vũng Tàu, ngày 10 tháng 04 năm 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi :

- Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao Dịch chứng khoán Hà Nội

Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH  
ĐÔ THỊ VŨNG TÀU

Tên viết tắt : VESCO

Mã chứng khoán : MTV

Địa chỉ : Số 199 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thắng Tam, thành phố Vũng Tàu

Điện thoại: (0254) 3524418 - 3854046

Fax: (0254) 3811764

**Loại thông tin công bố :**

- Định kỳ     24h     Bất thường     Theo yêu cầu     Khác

**Nội dung thông tin công bố:**

Công ty CP Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu xin công bố Báo cáo thường niên năm 2017.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn [www.dothivungtau.com.vn](http://www.dothivungtau.com.vn)

Chúng tôi cam kết những thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các nội dung thông tin công bố .

**Nơi nhận :**

- Như kính gửi;
- Lưu.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



*Nguyễn Xuân Mạnh*  
**Nguyễn Xuân Mạnh**

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

### CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ VŨNG TÀU

#### I. THÔNG TIN CHUNG

##### 1. Thông tin khái quát

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ VŨNG TÀU**
- Trụ sở chính: **199 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.Thắng Tam, Tp.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu**
- Tên tiếng Anh: **Vung Tau Environment Services and Urban Project Joint Stock Company**
- Tên viết tắt: **VESCO**
- Điện thoại: **(0254) 3524418 - 3854046**
- Fax: **(0254) 3811764**
- Vốn điều lệ: **54.000.000.000 đồng (Năm mươi bốn tỷ đồng)**
- Website: **[www.dothivungtau.com.vn](http://www.dothivungtau.com.vn)**
- Mã cổ phiếu : **MTV**
- Logo:



- Người đại diện theo pháp luật : Ông **Nguyễn Xuân Mạnh** – Chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
- Giấy CNĐKDN số 3500137706 đăng ký lần đầu ngày 06/10/2010 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp.

##### ❖ **Quá trình hình thành và phát triển**

###### **Lịch sử hình thành và phát triển**

Công ty Cổ phần Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu (tiền thân là Công ty Công trình Đô thị TP Vũng Tàu) được thành lập tháng 10/1980 do Ủy ban Đặc khu Vũng Tàu – Côn Đảo ký quyết định thành lập.

Năm 1999, Công ty chuyển thành doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích, trực thuộc UBND tỉnh Vũng Tàu, theo Quyết định thành lập số 287/QĐ-UBND ngày 07/06/1999.

Ngày 04/05/2010, UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đã ban hành Quyết định số 1008/QĐ-UBND phê duyệt chuyển Công ty Công trình Đô thị thành phố Vũng Tàu thành Công ty Cổ phần Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu.

Ngày 10/06/2014, Ủy ban chứng khoán Nhà nước đã có văn bản số 200/CQĐD-NV về việc chấp thuận Công ty là công ty đại chúng .

Ngày 09/08/2017, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã quyết định về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty Cổ phần Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu tại số 597/QĐ-SGD HN.

Ngày 16/08/2017 chính thức đưa cổ phiếu Công ty lên giao dịch sàn UPCoM.

### ❖ Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty

Từ thời điểm chuyển sang hoạt động theo loại hình công ty cổ phần theo Quyết định số 1008/QĐ-UBND ngày 04/05/2010, mức vốn điều lệ của Công ty là không thay đổi. Cho đến thời điểm hiện tại, vốn điều lệ của Công ty vẫn là 54.000.000.000 đồng (năm mươi bốn tỷ đồng).

## 2. Ngành nghề hoạt động kinh doanh theo giấy đăng ký doanh nghiệp

- Dịch vụ vệ sinh đô thị: Quét dọn, thu gom rác đường phố, bãi biển, ao hồ, kênh rạch, chợ, cơ quan, đơn vị, các hộ gia đình; Thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt, rác thải công nghiệp, rác thải xây dựng, rác thải nguy hại;
- Quản lý nghĩa trang, dịch vụ mai táng; Dịch vụ sửa chữa và hút hầm cầu;
- Quản lý, vận hành, duy tu sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng công cộng, điện công nghiệp, điện dân dụng, cống thoát nước, vỉa hè, nhà vệ sinh công cộng;
- Thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật điện chiếu sáng, điện trang trí, điện công nghiệp, điện dân dụng, đường dây tải điện dưới 35KVA, đường giao thông, cầu, cống, cấp thoát nước, công viên, cây xanh, đầu tư cải tạo môi trường, san lấp mặt bằng; Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp;
- Kinh doanh bất động sản, cho thuê mặt bằng kho bãi;
- Kinh doanh các sản phẩm hàng hóa, thiết bị trong lĩnh vực môi trường, ngành điện, thoát nước và vật liệu xây dựng, nhà hàng – khách sạn;
- Mua bán và cho thuê các thiết bị chuyên dùng, xe cuốn ép rác, xe thang, xe cầu rổ, xe cuốc, xe xúc lật, thùng rác, nhà vệ sinh công cộng;
- Vận tải hàng hóa;

- Thiết kế xây dựng công trình dân dụng; Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp.

Ngành nghề kinh doanh chính : Cung cấp các dịch vụ môi trường, Quản lý, vận hành, thi công, lắp đặt, duy tu, sửa chữa điện chiếu sáng công cộng.

### **3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

#### **3.1. Mô hình quản trị**

Công ty được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014.

Cơ sở của hoạt động quản trị và điều hành của Công ty là Điều lệ tổ chức và hoạt động được ĐHCĐ thông qua vào ngày 23/09/2010 được sửa đổi bổ sung lần I ngày 23/04/2014 và lần II ngày 26/04/2016.

Cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty gồm: Trụ sở chính của Công ty, các phòng ban chức năng, các xí nghiệp và các tổ sản xuất.

- **Trụ sở chính của Công ty:** nơi đặt trụ sở chính của Công ty, có văn phòng làm việc của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng/ban nghiệp vụ.

Địa chỉ: 199 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.Thắng Tam, Tp.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

- **Các phòng ban của Công ty:**

- Phòng Kế toán.
- Phòng Kỹ thuật.
- Phòng Kế hoạch – Đầu tư.
- Phòng Tổ chức – Hành chính.

- **Các xí nghiệp của Công ty:**

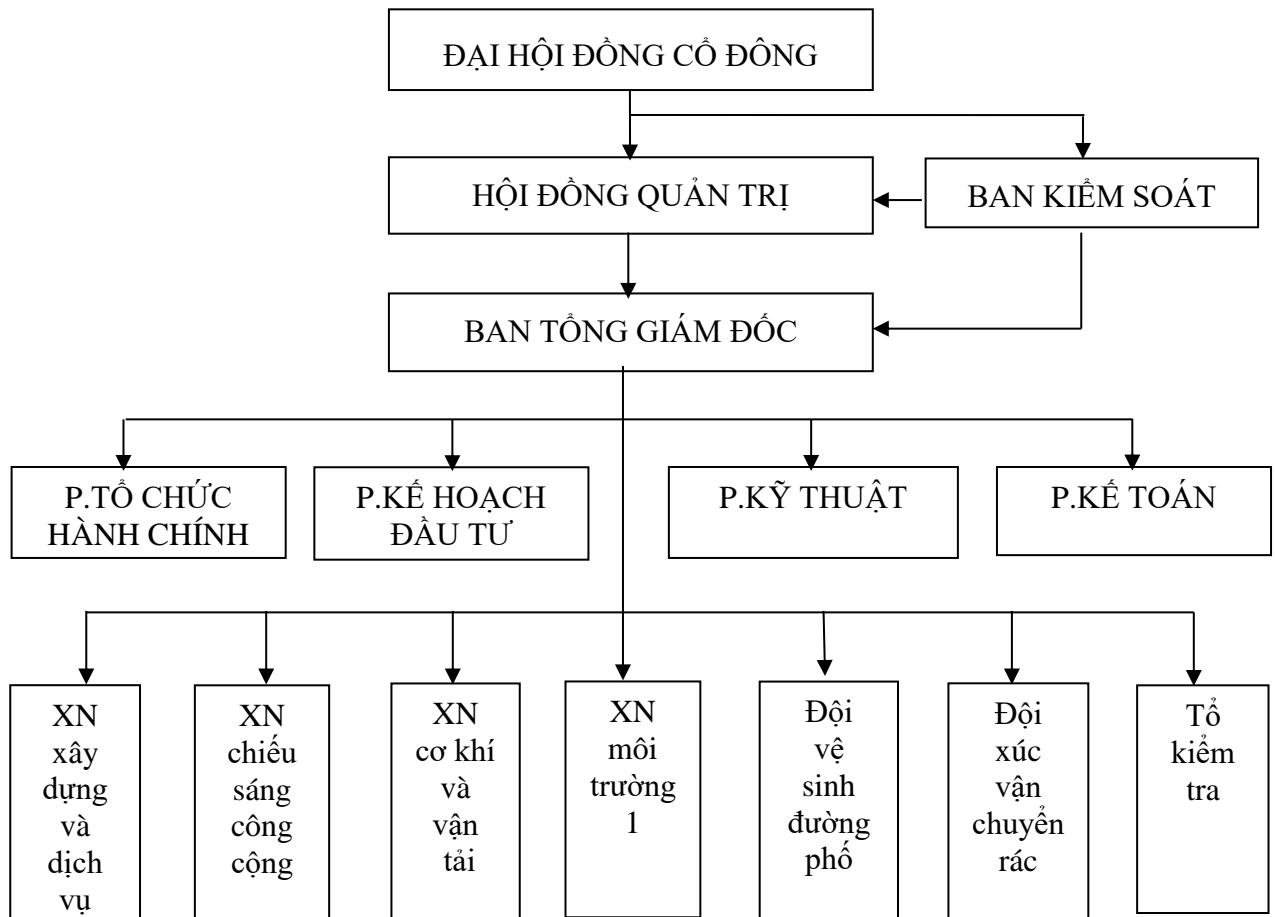
- Xí nghiệp Xây dựng và Dịch vụ.
- Xí nghiệp Cơ khí – Vận tải.
- Xí nghiệp Chiếu sáng công cộng.
- Xí nghiệp Môi trường 1 (Đội vệ sinh 1 + Đội vệ sinh 2)

- **Các đội, tổ trong Công ty:**

- Đội vệ sinh 3.
- Đội vệ sinh 4.
- Đội xúc vận chuyển rác.
- Tổ bảo vệ.

- **Đại hội đồng cổ đông** : Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất Công ty. ĐHĐCĐ thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Có các quyền và nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty
- **Hội đồng quản trị**: là cơ quan đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả quyền nhân danh của Công ty trừ những quyền thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ.
- **Ban kiểm soát**: gồm 03 thành viên do ĐHĐCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý và điều hành của Công ty.
- **Ban Tổng Giám đốc**: Gồm Tổng Giám đốc và hai Phó Tổng giám đốc do HĐQT bổ nhiệm hoặc phê chuẩn. Tổng Giám đốc là người điều hành mọi hoạt động của Công ty và chịu trách nhiệm trước pháp luật, cổ đông, HĐQT về việc thực hiện các quyền, nhiệm vụ được giao và thay mặt Công ty đại diện giao dịch với các cơ quan Nhà nước và các đơn vị kinh tế khác.
- **Tổng Giám đốc**: Là người đứng đầu công ty, đại diện cho toàn Công ty quản lý và điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, là người đưa ra quyết định cuối cùng cho mọi hoạt động và cũng là người chịu trách nhiệm cao nhất với mọi hoạt động của công ty đối với xã hội và Nhà nước. Bên cạnh đó, Tổng Giám đốc luôn được sự trợ giúp đắc lực của các Phó Tổng Giám đốc và các phòng ban chức năng nghiệp vụ.

### 3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



### 3.3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

Bảng : Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần

Stt	Cổ đông	Số CMND / hộ chiếu/ĐKKD	Số lượng cổ phần	Giá trị theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu Đại diện: Ông Nguyễn Xuân Mạnh	273479094	3.510.000	35.100.000.000	65,00
2	Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa – Vũng Tàu	3500101386	515.803	5.158.030.000	9,55
	<b>Tổng cộng</b>		<b>4.025.803</b>	<b>40.258.030.000</b>	<b>74,55</b>

Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán do VSD chốt tại thời điểm 29/12/2017

### 3.4. Danh sách cổ đông sáng lập của Công ty

Không có.

### 3.5. Cơ cấu cổ đông của Công ty

Bảng : Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 29/12/2017

Stt	Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	5.400.000	54.000.000.000	100
1	Tổ chức	4.165.803	41.658.030.000	77,14
2	Cá nhân	1.232.997	12.329.970.000	22,84
II	Cổ đông nước ngoài	1.200	12.000.000	0,02
	<b>Tổng cộng</b>	<b>5.400.000</b>	<b>54.000.000.000</b>	<b>100</b>

Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán do VSD chốt tại thời điểm 29/12/2017

## 4. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Trong những năm gần đây, các đô thị trong cả nước nói chung tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nói riêng đang trên đà phát triển về mọi mặt kinh tế, xã hội. Du lịch là một trong những thế mạnh của tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Ngoài ra, thủy sản, cảng biển, dầu khí cũng



là những ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh. Những yếu tố trên giúp cho tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu trở thành đầu mối giao thông, trung tâm thương mại, du lịch lớn của vùng. Do vậy, cảnh quan môi trường, môi trường sống làm việc của Tp. Bà Rịa- Vũng Tàu trong tương lai cần được cải thiện, nâng cấp cho phù hợp với tốc độ phát triển kinh tế - xã hội. Khi quy mô thành phố mở rộng nâng cấp thì khối lượng công việc như vệ sinh môi trường, nhà máy, xí nghiệp... sẽ tăng lên, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của Công ty. Hơn nữa, khi kinh tế phát triển, con người ngày càng quan tâm hơn đến chất lượng cuộc sống, vệ sinh cảnh quan môi trường sống, nhất là ở các vùng đô thị. Do đó, các dịch vụ công cộng luôn là những dịch vụ gắn liền với nhu cầu thiết yếu của con người.

Trong thời gian tới, Công ty xác định vẫn tập trung vào các lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính mà Công ty đang có thế mạnh đồng thời nghiên cứu xem xét mở rộng hoạt động kinh doanh khi điều kiện thuận lợi.

Hoạt động cung cấp các dịch vụ công ích cho Tp. Vũng Tàu vẫn là mục tiêu chiến lược, nhiệm vụ lâu dài và là nền tảng cho sự phát triển của Công ty. Tiếp tục củng cố và nâng cao số lượng, chất lượng dịch vụ mà Công ty đang cung cấp trên địa bàn Tp. Vũng Tàu. Đồng thời, Công ty có thể xem xét đến khả năng có thể thành lập các đơn vị trực thuộc để tiếp tục phát triển mạng lưới dịch vụ công ích ra các địa phương khác thuộc địa bàn cả tỉnh.

**Phương châm hoạt động:** Nâng cao chất lượng, mở rộng về quy mô dịch vụ. Phát triển chiều rộng gắn liền với phát triển về chiều sâu.

Không ngừng tăng cường phương tiện kỹ thuật, cải tiến thiết bị và hình thức phục vụ để nâng cao hiệu quả kinh tế trong kinh doanh.

Tiếp tục củng cố, phát triển mở rộng các dịch vụ công ích đang có tỷ suất lợi nhuận cao và mức độ cạnh tranh thấp. Đồng thời, Công ty nghiên cứu mở rộng các hoạt động dịch vụ vệ sinh công sở, gia đình... nhằm hướng đến số đông các đối tượng khách hàng có nhu cầu dịch vụ này trong cộng đồng.

Phát triển hoạt động kinh doanh thiết bị, phương tiện chuyên ngành vệ sinh môi trường.

Phát huy nguồn nhân sự kỹ thuật hiện có, đẩy mạnh công tác xây dựng cơ bản, tham gia đấu thầu các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh. Tận dụng lợi thế nhà xưởng rộng lớn, mở rộng hợp tác, liên doanh, liên kết với các thành phần kinh tế trong nước, mở rộng lĩnh vực kinh doanh như: Sản xuất, gia công cơ khí, sản xuất vật liệu, hàng hóa, mua bán thiết bị chuyên ngành môi trường, đem lại doanh thu và lợi nhuận ổn định cho Công ty.

Tiếp tục đầu tư nâng cấp, sửa chữa các trang thiết bị sản xuất hiện có, sắp xếp bố trí lao động hợp lý, ổn định nhân sự, tái cấu trúc các chi phí sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng sức cạnh tranh trên thị trường.

Đảm bảo thường xuyên nâng cao đời sống, vật chất và tinh thần cho CBCNV, ổn định việc làm và tăng thu nhập cho người lao động. Đoàn kết nội bộ, an ninh trật tự tại cơ quan, đặt biệt chú trọng đến công tác an toàn cho người lao động.

## 5. Các rủi ro

Tình hình kinh tế bất lợi chung trên toàn quốc và thế giới ảnh hưởng đến dòng vốn đầu tư của ngân sách Thành phố vào Công ty .

Nhà nước tiếp tục chính sách thắt chặt và cắt giảm nguồn vốn đầu tư công, nhất là đầu tư các dự án xây dựng cơ bản để kiểm soát nợ công, vì vậy các dự án sử dụng vốn ngân sách bị thu hẹp cả về giá trị và số lượng.

Nhà nước thay đổi định mức, đơn giá tiền lương trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích sử dụng vốn ngân sách nhà nước theo chiều hướng ngày càng giảm.

Ngày càng có nhiều đơn vị tham gia cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích nên công tác đấu thầu gặp phải sự cạnh tranh giữa các nhà thầu trong ngành càng khốc liệt, việc trúng thầu thi công xây dựng dự án càng khó khăn hơn.

Sự cạnh tranh trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ công ích đô thị (Vệ sinh môi trường, Quản lý vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng,...) ngày càng quyết liệt. Các đơn vị cùng tham gia cung cấp dịch vụ công ích đô thị có xu hướng ngày càng phát triển cả về số lượng và quy mô, tính chất.

UBND thành phố áp dụng định mức đơn giá mới và tiết giảm kinh phí, đồng thời cắt giảm tần suất một số hạng mục công việc đòi hỏi Ban lãnh đạo Công ty phải có nhiều biện pháp để vừa đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của UBND thành phố vừa phải hoạt động để có hiệu quả kinh tế.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

ĐVT: 1.000 đồng

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2017	THỰC HIỆN NĂM 2017	SỐ SÁNH
1	Doanh thu	128.000.000	116.173.596	90,76 %
2	Lợi nhuận trước thuế	20.700.000	25.912.653	125,2 %
3	Lợi nhuận sau thuế	16.560.000	20.723.260	125%
4	Tỉ lệ cổ tức bình quân/ vốn điều lệ	12%	16%	133,3%



**- Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh :**

Kết thúc năm 2017 tuy có nhiều khó khăn nhưng lợi nhuận thu được trước thuế từ sản xuất kinh doanh đạt hơn 25 tỷ đồng. Đó là nhờ sự đoàn kết, đồng tâm hiệp lực từ ban lãnh đạo đến toàn thể CB.CNV quyết tâm vượt qua khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao. Cụ thể :

- Tổng doanh thu đạt 90,76% so với chỉ tiêu kế hoạch
- Lợi nhuận thu được trong năm đạt 125,2 %
- Thu nhập bình quân đầu người đạt 7.942.700 đ/người/tháng .

**2. Tổ chức nhân sự**

**2.1. Danh sách Ban điều hành**

*Bảng : Danh sách HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, BKS*

Stt	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
<b>A. Hội đồng quản trị</b>			
1	Nguyễn Xuân Mạnh	Chủ tịch HĐQT	Thành viên điều hành
2	Bùi Thị Việt	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành
3	Nguyễn Trung Trực	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành
4	Phan Xuân Huân	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành
5	Trần Ngọc Thọ	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành
<b>B. Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng</b>			
1	Nguyễn Xuân Mạnh	Tổng Giám đốc	
2	Bùi Thị Việt	Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng	
3	Nguyễn Trung Trực	Phó Tổng Giám đốc	
<b>C. Ban kiểm soát</b>			
1	Thái Doãn Chính	Trưởng ban	
2	Nguyễn Hữu Thắm	Thành viên	
3	Nguyễn Châu Trực	Thành viên	

**A. Hội đồng quản trị****1. Chủ tịch HĐQT**

- Họ và tên : **Nguyễn Xuân Mạnh**
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 25/12/1967
- Nơi sinh : Xuân Hồng, Xuân Trường, Nam Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 273479094 Ngày cấp: 09/02/2009  
Nơi cấp: Công an Bà Rịa Vũng Tàu
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Xuân Hồng, Xuân Trường, Nam Định
- Địa chỉ thường trú : 03 Nguyễn Trung Trực, P.9, Tp. Vũng Tàu
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư giao thông, Kỹ sư quản trị doanh nghiệp
- Quá trình công tác
  - 10/1993 – 06/1994 : Cán bộ Ban quản lý Công trình xây dựng Tp.Vũng Tàu
  - 07/1994 - 11/1995 : Cán bộ phòng Kế hoạch – Kỹ thuật công ty Công trình Đô thị Tp.Vũng Tàu
  - 01/1998 - 10/2001 : Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật Công ty Công trình Đô thị Tp.Vũng Tàu
  - 11/2001 - 12/2009 : Phó Giám đốc Công ty Công trình Đô thị Tp.Vũng Tàu
  - 01/01/2010 - 05/10/2010 : Giám đốc Công ty Công trình Đô thị Tp.Vũng Tàu
  - 06/10/2010 – nay : Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu
- Chức vụ công tác hiện nay : Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

- Số cổ phần sở hữu :  
  - Sở hữu cá nhân : 150.668 phiếu, chiếm 2,79% vốn điều lệ
  - Sở hữu đại diện cho UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu : 3.510.000 cổ phiếu, chiếm 65,00% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan : Không có

## 2. Thành viên HĐQT

- Họ và tên : **Bùi Thị Việt**
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 17/10/1964
- Nơi sinh : Xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Bảo, Tp.Hải Phòng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 273159016 Ngày cấp: 04/08/2015  
Nơi cấp: Công an Bà Rịa Vũng Tàu
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Bảo, Tp.Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú : 105/2A Lê Ngọc Hân, P.1, Tp.Vũng Tàu
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác
  - 1987 - 1993 : Kế toán tổng hợp công ty Công trình Đô thị Tp.Vũng Tàu
  - 1994 - 2006 : Phó phòng Kế toán Công ty Công trình Đô thị Tp.Vũng Tàu
  - 11/2006 – 05/10/2010 : Kế toán trưởng Công ty Công trình Đô thị Tp.Vũng Tàu
  - 06/10/2010 - 08/2013 : Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu
  - 09/2013 – 12/2014 : Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu.

- 01/2015 – Nay : Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu.
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
- Số cổ phần sở hữu :
  - Sở hữu cá nhân : 79.763 cổ phiếu, chiếm 1,48% vốn điều lệ
  - Sở hữu đại diện : Không có
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan :
  - Chị: **Bùi Thị Thịnh** (CMND số 273171976 cấp ngày 09/01/2016, tại Công an Bà Rịa Vũng Tàu) : 11.580 cổ phiếu, chiếm 0,21% vốn điều lệ
  - Em: **Bùi Thị Yên** (CMND số 024211129, cấp ngày 07/07/2004 tại Công an TP Hồ Chí Minh) : 24.112 cổ phiếu, chiếm 0,45% vốn điều lệ

### 3. Thành viên HĐQT

- Họ và tên : **Nguyễn Trung Trực**
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 03/11/1964
- Nơi sinh : Xã Diễn Bình, Diên Châu, Tỉnh Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 273133218 Ngày cấp: 24/06/2014  
Nơi cấp: Công an Bà Rịa Vũng Tàu
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Xã Diễn Bình, Diên Châu, Tỉnh Nghệ An
- Địa chỉ thường trú : 201/8 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.Thắng Tam, Tp.Vũng Tàu

- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác
  - 02/1984 - 11/1984 : Nhập ngũ, huấn luyện, học tập tại trường kỹ thuật Hải quân Cát Lái Tp.HCM
  - 12/1984 - 08/1998 : Công tác tại tàu HQ 252, tàu HQ1, tàu HQ 17 vùng 4 Hải Quân
  - 12/1990 - 10/2003 : Đội trưởng đội thoát nước Đô Thị thuộc Công ty Đô Thị Tp.Vũng Tàu
  - 11/2003 - 09/2010 : Trưởng phòng kế hoạch Công ty
  - 10/2010 – nay : Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Môi trường Công trình Đô thị Vũng Tàu.
- Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
- Số cổ phần sở hữu
  - + Sở hữu cá nhân : 19.190 cổ phiếu, tương ứng chiếm 0,36% vốn điều lệ
  - + Sở hữu đại diện : Không có
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan :
  - Vợ: **Trần Thị Mỹ Hạnh** : 2.700 cổ phiếu, tương ứng chiếm 0,05% vốn điều lệ  
(CMND số 270357441, cấp ngày 22/03/2006 tại Công an Bà Rịa Vũng Tàu)
  - Em: **Nguyễn Thị Thanh** : 4.395 cổ phiếu, tương ứng chiếm 0,08% vốn điều lệ  
(CMND số 273328568, cấp ngày 25/10/2005 tại Công an Bà Rịa Vũng Tàu)

**4. Thành viên HĐQT**

- Họ và tên	: <b>Phan Xuân Huân</b>
- Giới tính	: Nam
- Ngày tháng năm sinh	: 23/03/1974
- Nơi sinh	: Xã Đức Thủy, Huyện Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh
- Quốc tịch	: Việt Nam
- Số CMND	: 273419535      Ngày cấp: 28/08/2007 Nơi cấp: Công an Bà Rịa Vũng Tàu
- Dân tộc	: Kinh
- Quê quán	: Xã Hoa Thành, Huyện Yên Thành, Tỉnh Nghệ An
- Địa chỉ thường trú	: Căn hộ B719 – Chung cư 199 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 3, Tp.Vũng Tàu
- Trình độ văn hóa	: 12/12
- Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư giao thông; Cử nhân Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác	
➤ 01/2004 - 06/2005	: Kỹ sư hiện trường – Ban dự án thi công Hàm Hải Vân
➤ 07/2005 - 07/2012	: Cán bộ Phòng Kỹ thuật - Công ty CP Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu
➤ 08/2012 – 12/2014	: Giám đốc Xí nghiệp Chiếu sáng Công cộng Công ty Cổ phần Dịch vụ Môi trường Công trình Đô thị Vũng Tàu
➤ 01/2015 - 05/2015	: Giám đốc Xí nghiệp Chiếu sáng Công cộng Cổ phần Dịch vụ Môi trường Công trình Đô thị Vũng Tàu;
➤ 06/2015 - Nay	: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Xí nghiệp Chiếu sáng Công cộng Cổ phần Dịch vụ Môi trường Công trình Đô thị Vũng Tàu;
- Chức vụ công tác hiện nay	: Thành viên Hội đồng quản trị , Giám đốc Xí nghiệp Chiếu sáng Công cộng;
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có



- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
- Số cổ phần sở hữu :  
+ Sở hữu cá nhân : 6.190 cổ phiếu, chiếm 0,11% vốn điều lệ
- + Sở hữu đại diện cho Tổ chức Công đoàn cơ sở Công ty Cổ phần Dịch vụ Môi trường Công trình Đô thị Vũng Tàu : 16.200 cổ phiếu, chiếm 0,30% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan :  
  - Vợ: **Lưu Thị Hồng** : 300 cổ phiếu, chiếm 0,005% vốn điều lệ  
(CMND số 273667977 cấp ngày 16/11/2013 tại Công an Bà Rịa – Vũng Tàu)

## 5. Thành viên HĐQT

- Họ và tên : **Trần Ngọc Thọ**
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 08/08/1966
- Nơi sinh : Đức Long, Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 273477550 Ngày cấp: 25/09/2012  
Nơi cấp: Công an Bà Rịa Vũng Tàu
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Đức Long, Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú : A13 đường Hoàng Lê Kha, Phường 8, Tp. Vũng Tàu
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác :  
  - 1985 - 1987 : Nhập ngũ vào quân đội thuộc biên chế sư đoàn 363 binh chủng phòng quân không quân đóng tại Kiến An , Hải Phòng
  - 1987 - 1991 : Chuyển ngành về công tác tại Công ty xây lắp thành phố Vũng Tàu
  - 1991 - 1996 : Theo học tại trường đại học kiến trúc Hà Nội

- 1996 - 2002 : Công tác tại Công ty Xây lắp Tp. Vũng Tàu
  - 2003 - 05/10/2010 : Công tác tại Công ty Công trình Đô thị Tp. Vũng Tàu
  - 06/10/2010 - 01/2012 : Thành viên HĐQT, Công tác tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu
  - 02/2012 – nay : Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Xí nghiệp Xây dựng và Dịch vụ của Công ty
- Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Xí nghiệp Xây dựng và Dịch vụ
  - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không có
  - Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
  - Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
  - Lợi ích liên quan với Công ty : Không có
  - Số cổ phần sở hữu :  
+ Sở hữu cá nhân : 13.180 cổ phiếu, chiếm 0,24% vốn điều lệ  
+ Sở hữu đại diện : Không có
  - Số cổ phần sở hữu của người có liên quan :  
➤ Vợ: **Phạm Ngọc Bích** (CMND số 273424064, cấp ngày 22/10/2007 tại Công an Bà Rịa Vũng Tàu) : 200 cổ phiếu, chiếm 0,004% vốn điều lệ

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	SỐ LƯỢNG CP NẮM GIỮ (Đến 29/12/2017)	TỶ LỆ NẮM GIỮ
01	Ông Nguyễn Xuân Mạnh	Chủ tịch HĐQT	3.620.668	67%
02	Bà Bùi Thị Việt	Thành viên	79.763	1,48%
03	Ông Nguyễn Trung Trực	Thành viên	19.190	0,36%
04	Ông Phan Xuân Huân	Thành viên	22.390	0,41%
05	Ông Trần Ngọc Thọ	Thành viên	13.180	0,24%

## 2.2. Số lượng cán bộ, nhân viên

CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ %
Tổng số lao động bình quân năm	520 người	468 người	90%
Thu nhập bình quân	7.570.000 đ	7.942.700 đ	108%

Tính đến thời điểm 31/12/2017 tổng số lao động của Công ty là 468 người, với cơ cấu phân theo giới tính trình độ chuyên môn được thể hiện cụ thể như sau:

*Bảng : Cơ cấu lao động tại thời điểm 31/12/2017*

Stt	Trình độ	Số người	Tỷ lệ (%)
<i>I</i>	<i>Phân theo giới tính</i>	<b>468</b>	<b>100</b>
1	Nam	151	32,3
2	Nữ	317	67,7
<i>II</i>	<i>Phân theo trình độ lao động</i>	<b>468</b>	<b>100</b>
1	Trên đại học	01	0,2
2	Trình độ đại học	54	11,5
3	Trình độ cao đẳng	6	1,3
4	Trình độ trung cấp	73	15,6
5	Lao động có chứng chỉ nghề	30	6,4
6	Lao động phổ thông	304	65

*Nguồn: Công ty*

## 2.3. Chính sách đối với người lao động

### ❖ Chính sách tuyển dụng

- Công ty đã cố gắng ổn định nâng cao sức cạnh tranh trong hoạt động kinh doanh chính, do đó Công ty cần thêm các nhân sự mới có đủ trình độ kỹ thuật nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc.
- Thấy trước được yêu cầu này Công ty đã lên kế hoạch tuyển dụng với những tiêu chí khác nhau để tuyển được nhân sự phù hợp với định hướng nhu cầu phát triển của Công ty.

### ❖ Chính sách đào tạo

- Nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh, phát huy tiềm năng, lợi thế vốn có của Công ty, Công ty đã đặt ra chính sách đào tạo nhân sự, tạo điều kiện cho cán bộ, công nhân lao động ra sức học tập để nâng cao trình độ quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao tay nghề, đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội nói chung, Công ty nói riêng.
- Trong thời gian tới, Công ty sẽ cử những cán bộ chủ chốt, cán bộ kỹ thuật ở các đơn vị trực thuộc tham gia các khóa đào tạo về những kỹ thuật mới trong quản lý đô thị, giám sát thi công, vận hành xử lý phân loại rác, xử lý chất thải rắn, rác thải công nghiệp. Đồng thời, Công ty sẽ bố trí những buổi tập huấn ngắn hạn, tiến hành công tác tự đào tạo tại cơ sở. Những cán bộ đã được đi đào tạo sẽ là người truyền đạt lại những kiến thức họ đã tiếp thu được cho những người còn lại.

#### ❖ Chính sách lương

- Công tác tổ chức cán bộ chính sách đãi ngộ người lao động của Công ty luôn được quan tâm hàng đầu. Công ty luôn chú trọng tới việc rà soát điều chỉnh chính sách lương nhằm phù hợp với nhu cầu sản xuất kinh doanh trong từng thời kỳ, đảm bảo mức thu nhập ổn định ngày càng nâng cao cho cán bộ công nhân viên. Căn cứ chức danh công việc, trình độ chuyên môn kỹ thuật, thời gian công tác, người lao động được xếp hệ số lương theo hệ thống thang bảng lương của Công ty. Trên cơ sở hệ số căn cứ thang bảng lương cũ với mức lương hiện trả để áp dụng nhóm mức lương của từng thang lương mới đảm bảo trung thực, công bằng, hợp lý được thông qua Hội đồng tiền lương, Công đoàn Công ty.

#### ❖ Chính sách phụ cấp

- Bao gồm phụ cấp chức vụ (được áp dụng đối với chức danh lãnh đạo, cán bộ quản lý trong Công ty, phụ cấp thông tin liên lạc phụ cấp đi lại (áp dụng đối với bộ phận quản lý một số bộ phận chuyên môn do lãnh đạo cử đi công tác thường xuyên).

#### ❖ Chính sách thưởng

- Đối tượng áp dụng: Thưởng cho toàn bộ CBCNV đang làm việc tại Công ty.
- Hình thức thưởng: Tiền thưởng được thực hiện ở cuối năm. Công ty thưởng cho người lao động theo mức độ hoàn thành công việc căn cứ kết quả xếp loại A, B, C nhằm khuyến khích người lao động phấn đấu hoàn thành tốt công việc được giao theo chức năng, nhiệm vụ. Ngoài ra, căn cứ quỹ tiền thưởng hiện có, công ty sẽ trích thưởng cho CBCNV các dịp lễ, tết thưởng đột xuất cho người lao động có những thành tích xuất sắc trong công việc được giao.

#### ❖ Chính sách phúc lợi

- Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm phúc lợi xã hội cho người lao động theo Luật lao động. Hàng năm, Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV, tạo điều kiện cho CBCNV đi nghỉ mát, nâng cao tinh thần rèn luyện sức khỏe.
- Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên quan tâm đến gia đình của người lao động, như tặng quà những người cao tuổi, khen thưởng con em của CBCNV đạt thành tích cao trong học tập... biến Công ty thành một đại gia đình của người lao động.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Trong năm 2017 Công ty không có các khoản đầu tư (đầu tư tài chính, đầu tư dự án) mới và lớn nào, chủ yếu tập trung đầu tư cho hoạt động SXKD chính của Công ty là duy trì quét dọn vệ sinh đường phố, hốt vận chuyển rác và làm mới, sửa chữa một số các Công trình XD/CB trong TP Vũng Tàu.

### 4. Tình hình tài chính

*ĐVT: VNĐ*

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Tăng, giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	125.304.386.538	125.070.563.565	99,8%
Doanh thu thuần	123.946.245.782	112.961.418.782	91,1%
Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh ( Lợi nhuận thuần)	20.456.801.207	25.810.596.843	126,2%
Lợi nhuận khác	91.823.165	102.056.749	111,1%
Lợi nhuận trước thuế	20.548.624.372	25.912.653.592	126,1%
Lợi nhuận sau thuế	16.419.752.863	20.723.260.841	126,2%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	20%	16%	80%

#### ➤ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2016	Năm 2017	Tăng giảm (%)
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TS ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn )	Lần	3,04	4,26	140,4%

Hệ số thanh toán nhanh ( TS ngắn hạn – Hàng TK/ Nợ NH)	Lần	2,83	4,10	144,9%
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
- Hệ số nợ / Tổng tài sản	%	24,28	16,01	65,9%
- Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu	%	32,06	19,06	59,4%
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
- Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán / hàng TK b/q)	Lần	7,88	16,24	206,1%
- Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần / Tổng tài sản b/q )	Lần	0,93	0,90	97%
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế / DT thuần	%	13,25	18,35	138,5%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu b/q	%	16,66	20,73	124,4%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản b/q	%	12,32	16,55	134,4%
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh /DT thuần	%	16,50	22,85	138,4%

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### a) Cổ phiếu :

- Số lượng 5.400.000 cổ phiếu
- Mệnh giá 10.000 đ/cổ phần
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng : 0 cổ phần

### b) Cơ cấu cổ đông :

- Đến ngày 29/12/2017 cơ cấu cổ đông như sau:
- Cổ đông nhà nước (UBND Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu): 3.510.000 CP ( 65%)
- Cổ đông khác : 1.890.000 CP (35%)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu : Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ : Không có

e) Các chứng khoán khác : Không có

## 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty



- Duy trì sản xuất kinh doanh, đầu tư đa dạng hóa sản phẩm trên nguyên tắc tuân thủ các quy định về môi trường do luật pháp quy định.
- Thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở sản xuất, đảm bảo xử lý chất thải theo đúng quy định, chỉ tiêu đăng ký.
- Xây dựng chương trình hành động, kế hoạch bảo hộ lao động và các biện pháp an toàn, vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện lao động, phòng ngừa tai nạn lao động, tai nạn giao thông và bệnh nghề nghiệp cho CBCNV trong toàn Công ty.
- Giám sát, kiểm tra và lập kế hoạch đánh giá nội bộ định kỳ, CB CNV trong Công ty được đào tạo kiến thức về an toàn trong sản xuất, kỹ năng xử lý các sự cố bất thường để đảm bảo an toàn, sức khỏe và môi trường.

### III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

#### 1. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh

Năm 2017 kinh tế vĩ mô có chiều hướng ổn định hơn, tuy nhiên kinh tế trong nước vẫn còn khó khăn, sức mua yếu, sản xuất còn gặp nhiều khó khăn.

Để đạt được kết quả nêu trên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc công ty luôn theo sát diễn biến của tình hình kinh tế vĩ mô và tình hình thực tế của thị trường để kịp thời điều chỉnh chiến lược kinh doanh; Đồng thời tập trung chỉ đạo cụ thể, sâu sát trong từng lĩnh vực, định hướng chiến lược phát triển kinh doanh (chủ yếu tập trung vào các thế mạnh cốt lõi, nâng cao năng lực cạnh tranh) với mục tiêu tăng trưởng hợp lý, phát triển ổn định bền vững. Chính vì thế, trong năm công ty đã đạt được thành quả khả quan trong tất cả các lĩnh vực.

Để đạt được sự ổn định đồng đều và phát triển bền vững trong tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty, tuân thủ theo các Nghị quyết của Đại Hội Cổ Đông, Hội đồng Quản Trị và Ban Tổng Giám đốc công ty đã có những quyết sách đúng đắn để tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động của các bộ phận sản xuất kinh doanh trực tiếp và gián tiếp.

Qua kiểm điểm từng lĩnh vực hoạt động có thể khẳng định rằng Công ty đã hoàn thành cơ bản các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2017 đã đề ra. Các chỉ tiêu kinh tế cơ bản đều đạt mức kế hoạch. Cổ tức cho các cổ đông được đảm bảo. Đời sống cả về vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên được cải thiện. Cơ cấu, tổ chức bộ máy quản lý từng bước được kiện toàn, nội bộ đoàn kết vì sự phát triển toàn diện, lâu dài và bền vững của công ty, phát huy được sức mạnh, trí tuệ tập thể, sở trường, năng lực và kinh nghiệm công tác của từng thành viên trong đơn vị, đem lại hiệu quả trong sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho định hướng phát triển trong năm 2018 và những năm tiếp theo.

## 2. Tình hình tài chính

*ĐVT: đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Tăng giảm (%)
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN</b>	<b>125.304.386.538</b>	<b>125.070.463.565</b>	<b>99,8%</b>
100	Tài sản ngắn hạn	92.409.158.108	85.377.375.166	92,4%
111	Tiền	13.749.432.322	1.919.903.767	14%
112	và các khoản tương đương tiền	50.000.000.000	55.000.000.000	110%
120	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	15.000.000.000	15.000.000.000	100%
130	Các khoản phải thu ngắn hạn	6.771.993.853	9.823.438.169	145,1%
140	Hàng tồn kho	6.420.127.246	3.365.949.556	52,4%
150	Tài sản ngắn hạn khác	467.604.687	268.083.674	57,3%
200	Tài sản dài hạn	32.895.228.430	39.693.088.399	120,7%
210	Các khoản phải thu dài hạn			
220	Tài sản cố định	32.721.745.252	39.432.726.887	120,5%
240	Bất động sản đầu tư			
250	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn			
260	Tài sản dài hạn khác	173.483.178	260.361.512	150,1%
<b>B</b>	<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>125.304.386.538</b>	<b>125.070.463.565</b>	<b>99,8%</b>
310	Nợ ngắn hạn	30.421.106.008	20.019.098.266	65,8%
400	Vốn chủ sở hữu	94.883.280.530	105.051.365.299	110,7%

- **Tình hình tài sản và tình hình nợ phải trả :**

a) Hoàn thành các chỉ tiêu về kế hoạch SXKD .Tình hình tài chính ổn định, khả năng thanh toán luôn giữ vững .

b) Tình hình nợ phải trả :

Công ty không có phát sinh nợ xấu, các khoản nợ đến kỳ hạn được thanh toán đầy đủ kịp thời.

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

- Thường xuyên nghiên cứu cải tiến công tác quản lý, xây dựng bộ máy tổ chức gọn nhẹ và hiệu quả, thực hiện sắp xếp lại nhân sự mỗi phòng ban theo công việc, năng lực. Luân chuyển cán bộ trong Công ty kịp thời, hợp lý phù hợp với yêu cầu hoạt động kinh doanh vừa tối ưu hóa tính hiệu quả của mô hình hoạt động
- Hợp tác chặt chẽ và toàn diện giữa tổ chức, quản lý và kiểm soát trong Công ty theo quy chế quản trị công ty.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật, chấp hành Điều lệ, quy chế tài chính công ty đảm bảo tính minh bạch trong quá trình thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

#### **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

- Trong năm 2018 công ty tiếp tục kinh doanh với các lĩnh vực hiện tại, thị trường chủ yếu của công ty là thành phố Vũng Tàu. Mục tiêu của công ty là tiếp tục duy trì các hoạt động sản xuất kinh doanh ở mức ổn định, khai thác một cách hiệu quả các lợi thế hiện có và đẩy mạnh công tác tìm kiếm khách hàng nhằm nâng cao doanh thu cũng như vị thế của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.
- Hoàn thiện công tác cải cách hành chính phục vụ công tác quản lý, điều hành SXKD đi vào thống nhất, chuyên nghiệp phù hợp với thời kỳ phát triển hội nhập mới.
- Tiếp tục nâng cấp, sửa chữa các trang thiết bị sản xuất, tái cấu trúc chi phí sản xuất nhằm đáp ứng yêu cầu và đạt hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện tốt các chính sách, chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật nhà nước. Đảm bảo tốt công tác an ninh quốc phòng, công tác đoàn thể tại Công ty.

#### **5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán : Không có**

### **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY**

#### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động Công ty**

HĐQT, ban điều hành đã luôn chủ động trong việc ký kết các hợp đồng đặt hàng cung cấp các dịch vụ đô thị tại TP Vũng Tàu và một số cơ quan đơn vị khác. Do đó công tác điều hành SXKD luôn chủ đạo tạo điều kiện mở rộng địa bàn sản xuất. HĐQT và Ban Tổng giám đốc luôn nêu cao tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí để góp phần giảm chi phí, nâng cao sản xuất kinh doanh.

#### **2. Đánh giá của HĐQT về Ban Tổng Giám đốc Công ty**

Ban Tổng giám đốc đã bám sát và triển khai kịp thời các Nghị Quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty, tổ chức thực hiện theo kế hoạch SXKD một cách chủ

động để có kết quả cao nhất trong điều kiện thị trường gặp nhiều khó khăn. Hoạt động của ban Tổng giám đốc đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Doanh nghiệp, Điều lệ và hoạt động của Công ty.

Ban Tổng giám đốc Công ty đã có sự chỉ đạo, điều hành sát sao các mặt hoạt động của Công ty, đảm bảo mục tiêu mà HĐQT đưa ra là phát triển bền vững, mở rộng hoạt động kinh doanh. Kịp thời điều chỉnh về chiến lược khi tình hình thị trường có sự biến động mới.

### **3. Các kế hoạch định hướng của HĐQT**

Ổn định SXKD và xây dựng chiến lược phát triển Công ty, bảo toàn và phát triển vốn

Tiếp tục thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của HĐQT trong việc chỉ đạo hỗ trợ Ban điều hành thực hiện tốt công tác SXKD năm 2018, nhằm phấn đấu hoàn thành và vượt mức chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đặc biệt là doanh thu lợi nhuận được đặt lên hàng đầu .

Khai thác và sử dụng có hiệu quả phương tiện, trang thiết bị hiện có, đầu tư thêm cơ sở vật chất trang thiết bị đáp ứng yêu cầu SXKD, đảm bảo đủ năng lực cạnh tranh theo yêu cầu.

## **VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

### **1. Ý kiến Kiểm toán**

Số 120/BCKT/TC

### **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

*Về báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2017  
của Công ty Cổ phần Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu*

**Kính gửi : Quý cổ đông , Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty cổ phần Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu**

Chúng tôi, Công ty TNHH kiểm toán TTP đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty cổ phần Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu được lập ngày 16/03/2018, từ trang 7 đến trang 34, bao gồm : Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính .

### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám Đốc**

Ban Tổng Giám Đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám Đốc xác định là cần

thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn .

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu nhập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám Đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi .

### **Ý kiến của kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp của Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TTP**

*Hà Nội, ngày 16 tháng 03 năm 2018*

**Tổng Giám Đốc**

**Kiểm toán viên**

(Đã ký )

(Đã ký )

**Lê Quang Đức**

**Nguyễn Chi Thành**

*Giấy chứng nhận đăng ký  
hành nghề Kiểm toán  
Số : 0164-2018-133-1*

*Giấy chứng nhận đăng ký  
hành nghề Kiểm toán  
Số : 0647-2018-133-1*

## 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bảng thuyết minh báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán kiểm toán được đăng tải trên website: [www.dothivungtau.com.vn](http://www.dothivungtau.com.vn) được công bố thông tin theo đúng quy định của luật chứng khoán và thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 và được lưu tại trụ sở Công ty .

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG  
VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ VŨNG TÀU  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Nguyễn Xuân Mạnh**